

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 4.290
	Giờ.....Ngày 4 tháng 2 năm 13

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 1 - NHIỆM KỲ III (2013-2017) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen ngày 01/03/2008;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 02/02/2013.

Hôm nay, vào lúc 9h20 ngày 02 tháng 02 năm 2013, tại hội trường Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen số 03 Hòa Bình, Phường 03, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen được tổ chức với sự tham dự của 299 cổ đông, đại diện cho 6.845.301 cổ phần, chiếm 81,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với các nội dung chính sau:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về hoạt động quản lý điều hành, kiểm soát công ty, các kết quả kinh doanh năm 2012 như sau:

- Tổng doanh thu: 157.123.808.612 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 86.595.841.614 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 64.963.907.981 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua đánh giá của HĐQT trong báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II (2008 – 2012) và phương án kinh doanh nhiệm kỳ III (2013 – 2017).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua các chỉ tiêu – kế hoạch năm 2013.

- Tổng doanh thu năm 2013 (không thuế VAT) : 169 tỷ đồng.
 - Tổng chi phí Quảng cáo, Khuyến mãi, Tiếp thị, Ca nhạc : 6,0% Doanh thu thuần.
 - Tổng quỹ lương $\left\{ \begin{array}{l} : 16,0\% \text{ Doanh thu thuần} + \\ \text{phụ cấp 200 triệu / tháng cho CBNV} \end{array} \right.$
(bao gồm cả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát Công ty là 1,0%).
 - Mức khấu hao/năm : 6 tỷ đồng.
 - Tổng nguồn tích lũy (Lãi trước thuế + Khấu hao + Phân bổ CCDC)/Tổng doanh thu : 50% (Tương đương 84,5 tỷ đồng).
 - Tỷ lệ tối thiểu chi cổ tức cho cổ đông năm 2013 : 36%/VĐL 84,5 tỷ đồng.
- Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012.

Khoản mục	Đơn vị tính: Đồng
1. Tổng doanh thu	157.123.808.612
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	86.595.841.614
3. Tổng mức trích lập các quỹ	13.913.255.732
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	64.963.907.981
5. Tổng nguồn vốn tích lũy	92.089.931.303
6. Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	51.050.652.249
7. Chi cổ tức cho cổ đông 60%/VĐL 84,5 tỷ	50.700.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua tờ trình trích quỹ khen thưởng năm 2012 cho HĐQT, Ban TGD và CBNV công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 6. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán năm 2013

Chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính cho năm 2013, Đại hội nhất trí giao cho HĐQT căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín đơn vị kiểm toán để chọn 1 trong 07 Công ty Kiểm

toán theo danh sách lựa chọn chỉ định thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2013.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua phương án và chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty năm 2013.

Đại hội thống nhất thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 84.500.000.000 đồng lên 169.000.000.000 đồng với nội dung như sau:

Nội dung phương án	
1. Tổ chức phát hành:	CTCP CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
2. Mã chứng khoán:	DSN
3. Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	8.450.000 cổ phiếu
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	84.500.000.000 đồng. (Tám mươi tư tỷ năm trăm triệu) đồng.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	8.450.000 cổ phiếu
Trong đó:	
+ Cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 25%):	2.112.500 cổ phiếu
+ Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%):	422.500 cổ phiếu
+ Đối tác chiến lược (tỷ lệ 70%):	5.915.000 cổ phiếu
8. Giá chào bán dự kiến:	Hội đồng quản trị xây dựng giá bán cho từng đối tượng cổ đông hiện hữu, cán bộ nhân viên, đối tác chiến lược nêu trên và trình đại hội cổ đông thông qua bằng hình thức Đại hội cổ đông bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trên cơ sở đảm bảo nhu cầu vốn đầu tư cho công ty.
9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:	Hội đồng quản trị xem xét, xây dựng phương án khả thi đầu tư và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của các dự án có sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 84,5 tỷ đồng lên 169 tỷ đồng lần này để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức Đại hội cổ đông bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trên cơ sở đảm bảo nhu cầu vốn đầu tư cho công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 8. Thông qua nội dung Điều lệ mới theo quy định của Bộ tài chính (Thông tư số 121/2012/TT-BTC) với 26 Chương, 56 Điều. Số phiếu tán thành đạt tỷ lệ 100% số cổ phiếu hiện diện.

Bổ sung vào điều 12 khoản 2: "Tham gia các cuộc họp Đại Hội cổ đông và thực hiện các quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc bỏ phiếu từ xa theo phương thức phù hợp được công ty quy định". Cổ đông có thể uỷ quyền cho thành viên HĐQT làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100%.

Khoản 1 Điều 33 Điều lệ sửa đổi theo Thông tư 121/2012/TT-BTC được quy định như sau: “BKS phải có từ 03 đến 05 thành viên. Trong BKS phải có ít nhất 01 thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. BKS phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm trưởng ban” theo khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen ngày 01 tháng 3 năm 2008

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 90,83% số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Căn cứ theo điều lệ của công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết. Vì vậy, vấn đề này được thông qua.

Điều 9. Đại hội thông qua số lượng HĐQT là 7 thành viên & BKS là 3 thành viên trong nhiệm kỳ III (2013 – 2017) và danh sách các ứng viên như sau:

STT	ỨNG VIÊN HĐQT	ỨNG VIÊN BKS
01	Ông Nguyễn Quốc Anh	Bà Phạm Ngọc Lệ
02	Ông Hoàng Văn Bá	Bà Nguyễn Thị Nguyên
03	Ông Phạm Duy Hưng	Bà Thái Uyển Phấn
04	Ông Hồ Duy Hùng	Ông Đặng Ngọc Thiên Tử
05	Ông Nguyễn Quốc Khánh	
06	Ông Đặng Ngọc Nghĩa	
07	Ông Nguyễn Quang Vinh	

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 10. Đại hội công nhận kết quả bầu cử HĐQT & BKS trong nhiệm kỳ III (2013 – 2017) như sau:

10.1 Hội đồng Quản trị:

- Ông Phạm Duy Hưng
- Ông Đặng Ngọc Nghĩa
- Ông Hoàng Văn Bá
- Ông Nguyễn Quốc Anh
- Ông Hồ Duy Hùng – thành viên HĐQT độc lập
- Ông Nguyễn Quang Vinh
- Ông Nguyễn Quốc Khánh – thành viên HĐQT độc lập

10.2 Ban Kiểm soát:

- Ông Đặng Ngọc Thiên Tử
- Bà Nguyễn Thị Nguyên
- Bà Phạm Ngọc Lệ

Điều 11. Tổ chức thực hiện

(1) Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen thống nhất ủy nhiệm cho Hội Đồng Quản Trị tổ chức thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

(2) Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên lần 1 nhiệm kỳ III của Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen nhất trí thông qua và bế mạc vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông (để thông báo);
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- UBCKNN,SGDCKTP.HCM, VSD (để CBTT);
- Website Cty (CBTT);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA ĐẠI HỘI

PHẠM DUY HÙNG

C.T.C.P.
MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN

Số 03 Hoà Bình, Phường 3, Quận 11, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.38589991 – 08.38588418 – Fax: 08.38588419

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 1 NHIỆM KỲ III (2013-2017) NGÀY 02/02/2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen ngày 01/03/2008;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001384 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 03/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 29/07/2009;
- Căn cứ chương trình nghị sự Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 1 nhiệm kỳ III ngày 02/02/2013 của Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen;

Hôm nay, vào lúc 9h20 ngày 02 tháng 02 năm 2013, tại hội trường Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen số 03 Hòa Bình, Phường 03, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen được tổ chức với sự tham dự của 299 cổ đông, đại diện cho 6.845.301 cổ phần (tương đương 68.453.010.000 đồng), chiếm 81,01% vốn điều lệ của công ty.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN I: TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã báo cáo số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội gồm có 299/582 cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 6.845.301 cổ phần, chiếm 81,01% tổng số cổ phần của công ty.
2. Đại hội đã biểu quyết thống nhất chương trình nghị sự của Đại hội và bầu Chủ Tịch Đoàn và Ban Thư Ký như sau:

❖ **Chủ tịch đoàn:**

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% bầu đoàn Chủ tịch của Đại hội gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Phạm Duy Hưng | Chủ tịch HĐQT Cty CP CVNDS. |
| 2. Ông Nguyễn Chánh Lộc | Phó Chủ tịch HĐQT Cty CP CVNDS. |
| 3. Ông Đặng Ngọc Nghĩa | Ủy viên HĐQT, TGD Cty CP CVNDS. |

❖ **Ban thư ký:**

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% bầu thư ký của Đại hội gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| 1. Cô Vũ Thị Hồng Nhung | Cán bộ PKD Cty CP CVNDS |
| 2. Cô Châu Thái Tường Thy | Cán bộ PHC Cty CP CVNDS |

PHẦN II: CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

Tại Đại hội, các cổ đông đã nghe đọc các báo cáo và tờ trình bao gồm:

1. Chủ tịch đoàn thông qua chương trình đại hội
2. HĐQT báo cáo:
 - 2.1. Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ II (2008 – 2012).
 - 2.2. Định hướng kế hoạch 5 năm nhiệm kỳ III (2013 – 2017)
 - 2.3. Kế hoạch, chỉ tiêu năm 2013.
3. Ban Tổng Giám Đốc báo cáo:
 - 3.1. Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2012.
 - 3.2. Quyết toán tài chính năm 2012.
4. Ban Kiểm soát báo cáo:
 - 4.1. Kiểm toán của Ban Kiểm Soát năm 2012.
 - 4.2. Kiểm toán độc lập năm 2012.
5. HĐQT báo cáo:
 - 5.1. Tờ trình phương án phân phối cổ tức năm 2012 và trích lập các quỹ năm 2012.
 - 5.2. Tờ trình trích quỹ khen thưởng năm 2012 cho HĐQT, Ban TGD và CBNV công ty.
 - 5.3. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013.
 - 5.4. Tờ trình tăng vốn điều lệ từ 84,5 tỷ lên 169 tỷ đồng.
 - 5.5. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong điều lệ công ty theo quy định của Bộ tài chính (theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC).

PHẦN III: PHÁT BIỂU, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT:

A. Thảo Luận:

Sửa đổi, bổ sung một số điều lệ trong công ty (điều 12 khoản 2 và điều 33)

- **Cổ đông 1 (Nguyễn Như Song – Mã: 217):**

- Về sửa đổi, bổ sung điều 12 khoản 2 và điều 33: phải theo điều lệ mẫu của UBCKNN quy định không thể thay đổi được, dù chúng ta có không muốn thì cũng phải làm theo. Nếu đó đã là quy định chúng ta không nên bàn.
- Về báo cáo tài chính năm 2012: tôi vui mừng vì tốc độ tăng trưởng khá cao. Lưu ý về TGNH: không nên gửi hết vào ngân hàng với số tiền lớn như vậy, HĐQT nên có quy chế về việc này để đảm bảo độ an toàn tuyệt đối trong công ty.
- Về tăng vốn: tờ trình còn quá sơ xài chưa nêu rõ được mục đích sử dụng vốn, vấn đề giải ngân ra sao, bao nhiêu lâu thì hoàn vốn, thiếu thông số tài chính đầu tư, tính chất pháp lý và chỉ số lợi nhuận của dự án như thế nào? Dự án có hiệu quả không cũng chưa nêu rõ được. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu quá ít (25%), cổ đông chiến lược quá nhiều (70%). HĐQT nên có chính sách phân bổ hợp lý, ưu tiên cho cổ đông hiện hữu trước để CĐHH không bị thiệt thòi. Giá bán cho cổ đông chiến lược căn cứ theo bình quân giá đóng cửa 10 ngày giao dịch liên tiếp nhưng không thấp hơn 25.000đ/CP là không ổn và rất rủi ro vì giá cổ phiếu DSN ít khả năng thanh khoản (hầu như kỹ thuật này chỉ áp dụng cho ngân hàng). Theo tôi, chỉ nên thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chưa nên thông qua phương án như trên.
- **Cổ đông 2 (Nguyễn Kế Huệ – Mã: 149):** thống nhất với đại hội là CVN đã hoàn thành tốt kế hoạch chỉ tiêu được giao trong nhiều năm liền.
- Về tăng vốn: việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư ra ngoài thì chúng ta nên suy nghĩ kỹ vì ngành vận tải taxi trong mấy năm gần đây làm ăn rất khó khăn (Taxi Mai Linh). Chúng ta nên đầu tư phát triển trong cùng ngành vui chơi, giải trí không nên phát triển ra ngoài.
- **Cổ đông 3 (Nguyễn Quang Vinh – Đại diện 50% vốn NH TMCP Việt Á - Mã: 567):**
- Về sửa đổi, bổ sung điều 12 khoản 2 và điều 33: thống nhất ý kiến của cổ đông 1, tuy nhiên bổ sung vào phần đuôi của điều 12 khoản 2: “theo phương thức phù hợp được công ty quy định”. Việc bổ sung vào điều 33 theo điều lệ mẫu là hợp lý, hiện nay Việt Nam đang áp dụng các công nghệ tốt nhất của quản trị doanh nghiệp và đặc biệt là doanh nghiệp đại chúng vì cái hướng của điều lệ mẫu mà họ muốn hướng tới là sự minh bạch ở mức cao nhất trong công tác quản trị, công tác điều hành, công tác kiểm soát để tránh việc liên quan có thể bắt tay nhau có thể làm ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông khác. Trong điều kiện của chúng ta hiện nay là hướng tới sự minh bạch, tạo niềm tin cho cổ đông, thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư cho nên tôi đề nghị nên áp dụng nguyên quy định của điều lệ mẫu.

- Về kinh doanh: tôi rất ấn tượng về báo cáo hoạt động kinh doanh trong nhiệm kỳ II, doanh thu tăng trưởng tích cực. Tuy nhiên, càng tăng trưởng thì càng lo về sự bão hòa vì đến một lúc nào đó thì cũng phải giảm từ từ nếu chúng ta không có hướng đầu tư mới.
- Về tăng vốn: chưa đủ điều kiện và thiếu mục đích sử dụng vốn, ở mục ủy quyền ghi rất chung chung -> đề nghị nên ghi cụ thể. Nếu chỉ thông qua chủ trương mà không có mục đích sử dụng vốn cụ thể thì UBCK cũng không chấp nhận. Theo cá nhân tôi có nhận xét: Ban điều hành đã có ý tưởng phát triển, mở rộng công ty là rất tốt nhưng ý tưởng đó không nằm trong công viên nước và không phải là ngành lõi nên cần nghiên cứu kỹ để tránh ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông.
- **Cổ đông 4 (Đỗ Mạnh Khôi - Mã: 542):**
 - Về sửa đổi, bổ sung điều 33: nếu đúng là quy định của UBCK thì chúng ta nên chấp hành theo điều lệ mẫu của UBCK.
 - Về kinh doanh: tôi công nhận công viên nước hoạt động rất có hiệu quả, thành công rất lớn là thị giá cổ phiếu tăng 181,5% nhưng khi đi sâu vào báo cáo tài chính năm 2012 thì tôi có hơi băn khoăn ở mục đầu tư chứng khoán bị giảm giá phải trích dự phòng 5,2 tỷ. Tôi nghĩ mức trích dự phòng này sẽ không cố định nếu giá CP tiếp tục xuống nữa thì chúng ta phải trích tiếp còn trường hợp tăng lên thì chúng ta không cần phải bàn và tôi chưa thấy báo cáo đề cập doanh thu từ dự án Taxi (đã mua 30% cổ phiếu từ năm 2012). Đề nghị HĐQT nên theo dõi và xem xét lại.
 - Về kế hoạch năm 2013: xây dựng lượng khách tăng quá ít so với cùng kì. Ban điều hành nên có chiến lược như: Marketing, quảng bá... để tăng lượng khách vào các ngày thường, đặc biệt là khách đoàn học sinh.
 - Về tăng vốn: HĐQT nên đưa ra chiến lược cụ thể hơn. Giá bán cổ phiếu cho cổ đông chiến lược dựa vào bình quân giá bán trong 10 ngày thì không ổn do tính thanh khoản của cổ phiếu DSN thấp. Đại hội chỉ nên thống nhất chủ trương.
- **Cổ đông 5 (Thái Uyển Phấn - Mã: 381):**
 - Về sửa đổi, bổ sung điều 33: nên sửa đổi theo điều lệ mẫu.
 - Về tăng vốn: thống nhất và ủng hộ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư mở rộng ra bên ngoài.
- **Cổ đông 6 (Lê Tuấn Anh - Mã: 90):**
 - Về tăng vốn: nên tập trung đầu tư vào các ngành nghề cốt lõi của công ty. Đối với dự án taxi: có sự cạnh tranh rất cao vì chi phí nhiên liệu tăng từng năm dẫn đến giá thành tăng -> doanh thu dù có cao nhưng lợi nhuận thì lại thấp; vấn đề tái đầu tư rất tốn kém do xe hoạt động khoảng 3 năm là phải bán xe cũ mua xe mới để giảm chi phí nhiên liệu. H ĐQT nên xem xét lại.

- Về chi cổ tức: hàng năm công ty có chia cổ tức cho cổ đông hơi cao là chưa hợp lý. Theo tôi nên giữ lại một khoảng để tái đầu tư vì chúng ta đang có nhiều dự án đầu tư mở rộng thì hay hơn. Phương án cuối cùng nếu không đầu tư thì mới chi trả cổ tức theo tỷ lệ đề nghị, khi chia cổ tức sẽ bị đánh thuế 5% + DN 25%, cổ đông sẽ bị mất nhiều tiền vô thuế.
- **Cổ đông 7 (Phạm Ngọc Lệ – Mã: 344):** theo văn bản mới nhất số 80/2013/SGD HCNLI của Sở GDCK TP.HCM gửi cho các công ty niêm yết về việc lưu ý các quy định mới khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông được ký ngày 21/1/2013 có nội dung là pháp nhân có quyền đề cử người vào thành viên trong BKS.
- **Cổ đông 8 (Đặng Ngọc Thiên Tử – Mã: 528):** không phải chúng ta sửa theo điều lệ mẫu mới này là của Bộ tài chính quy định, vì BTC không bắt chúng ta phải sửa đúng như vậy chỉ có gợi ý trong điều lệ mẫu mới thôi bởi khi chúng tôi xem thông tư 121/2012/BTC và luật doanh nghiệp cũng không qui định nhưng do điều lệ mẫu muốn hướng chúng ta nên làm như thế này và tôi cho rằng nếu áp dụng được thì cũng rất là tốt nhưng không phải là bắt buộc.
- **Giải trình của chủ tịch đoàn (A.Hưng chủ tịch HĐQT):** xin chia sẻ với quý cổ đông một số ý kiến sau:
 - Về sửa đổi, bổ sung theo điều lệ mẫu:
 - + Điều 12 khoản 2: theo tôi không nên bổ sung như điều lệ mẫu vì rất khó thực hiện. Thống nhất bổ sung vào phần cuối: “theo phương thức phù hợp được công ty quy định”
 - + Điều 33: ý kiến chung của các cổ đông nên sửa đổi theo điều lệ mẫu là rất hợp lý và trường hợp này ngay phiên họp chuẩn bị cho ĐHCĐ thì chúng tôi đã đưa vấn đề này ra ngay để ngăn ngừa trường hợp các pháp nhân vừa giới thiệu người vào trong HĐQT và vừa giới thiệu người vào BKS nhưng khi hỏi UBCKNN thì họ trả lời cũng chưa được rõ ràng. Cho nên, chính vì vậy các pháp nhân vẫn giới thiệu ứng viên vào HĐQT và BKS như thường lệ. Theo tôi, công ty chúng ta đã là công ty đại chúng niêm yết công khai thì mọi việc đều đã minh bạch, rõ ràng. Trong trường hợp này chúng ta vẫn phải chấp nhận theo điều lệ cũ vì nội dung điều lệ mẫu chỉ là khuyến cáo và mang tính chất tham khảo, chúng ta sẽ bổ sung sau khi có văn bản cụ thể.
 - Về tăng vốn: gần 14 năm chúng tôi điều hành công ty với tất cả tâm huyết của mình nhưng chúng tôi rất rụt rè và không dám làm gì hơn bởi đầu tư là phải có rủi ro chứ không phải đầu tư là sẽ có lợi nhuận ngay được. Ngay cả đầu tư vào công viên nước này, trong những năm tháng đầu tiên rất vất vả không phải đơn giản mà tồn tại được như ngày hôm nay nhưng chúng tôi cũng đã vượt qua được. Nói một cách đơn giản là chúng ta đừng làm gì hết cú vậy mà sống cũng được nhưng người ngoài nhìn vào giai đoạn phát triển của công viên cứ như thế sẽ thắc mắc là công ty chúng ta tương đối lớn làm ăn có hiệu

quả mà sao không có hướng phát triển, mở rộng thêm dẫn đến tình trạng các cổ đông sẽ thiếu niềm tin vào công ty. Trong thời gian qua, đã có rất nhiều đơn vị muốn hợp tác nhưng để đầu tư vào một khu vui chơi giải trí mới là hết sức khó khăn, có lúc chúng tôi đã bỏ qua nhiều cơ hội vì thiếu nguồn lực. Khi chúng tôi đưa ra phương án và chủ trương tăng vốn như trên là chúng tôi rất mong muốn đưa doanh nghiệp của chúng ta lớn mạnh bằng các doanh nghiệp khác, chúng tôi cũng không đại gì ôm trách nhiệm vào người khi không ý thức được trách nhiệm của mình nhưng phải được đại hội thông qua vì đó là cơ sở để chúng tôi có thể mạnh dạn, cân nhắc và không bỏ lỡ cơ hội đầu tư đến như những lần trước. Tôi cũng đồng ý với đại hội là chúng ta nên thông qua chủ trương và phương thức phát hành, tỷ lệ chào bán còn đến khi có phương án khả thi thì chúng tôi sẽ xin ý kiến cổ đông theo nguyên tắc của luật.

- Về phát hành cổ phiếu: tỷ lệ bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu không cao vì chúng tôi không thể bán giá cao cho cổ đông hiện hữu. Nếu vẫn bán bằng mệnh giá thì tiền vốn tăng lên không đủ để đầu tư. Nếu cổ đông hiện hữu muốn mua thêm thì có thể tham gia mua giống như các cổ đông chiến lược.
- Về dự án taxi: nói là đầu tư 30% cổ phần nhưng công ty chỉ bỏ ra 900 triệu, khi trình bày điều này cho quý cổ đông biết nghe có vẻ hơi kì nhưng rõ ràng để trở thành một cổ đông lớn của hãng Taxi thì công ty chỉ bỏ ra số vốn như trên. Trong tình hình kinh tế hiện nay, thì bất cứ ngành nào cũng gặp phải khó khăn không riêng gì ngành vận tải Taxi nhưng chúng ta không thể cứ quanh quẩn mãi trong 4 bức tường của công viên nước mà phải tìm hướng đầu tư ra bên ngoài. Trong đầu tư kinh doanh thì phải có lời có lỗ nhưng nếu tương lai chiến lược Taxi sẽ thắng lớn như công viên nước thì sao?
- Về trích quỹ dự phòng: năm nào cũng có. Trước đây, NH Việt Á cũng đầu tư vào công viên nước đến khi cổ phiếu của Ngân hàng lên cao thì công viên nước mới tham gia đầu tư mà phải là diện ưu tiên mới mua được cổ phần bên NH Việt Á nhưng không ngờ thị trường chứng khoán lại xuống đến như vậy.

- **Giải trình của chủ tịch đoàn (A.Nghĩa UV HĐQT – TGD công ty): tôi xin có ý kiến sơ về vấn đề điều hành**

- Về kế hoạch kinh doanh năm 2013: sở dĩ lượng khách kế hoạch chúng tôi xây dựng chỉ tăng 2.300 khách so với cùng kỳ là vì diện tích mà để đứng được trong công viên là khoảng 8.000 khách, chia đều lượng khách bình quân năm 2012 là khoảng 4.000 khách/ngày. Nếu so sánh với những năm đầu tiên là khoảng 500.000 khách tương đương với 26 tỷ, đến năm 2012 thì lượng khách đã đạt hơn 1,3 triệu lượt khách tương đương hơn 157 tỷ. Theo tôi, sắp tới nếu tính phải tăng là tăng chất lượng dịch vụ và giá thành cho phù hợp không thể lượng khách hơn được nữa, trong đó có gần 300.000 khách là đoàn học sinh. Chúng tôi đã xây dựng một đội ngũ tổ tour cho công tác tiếp thị này với doanh thu mà tổ tour mang về trong năm 2012 hơn 20 tỷ. Chúng tôi vẫn cố gắng theo dõi nhưng rõ ràng muốn tăng lượng hơn được nữa là rất khó, cho nên từ năm ngoái chúng tôi tập trung nâng cấp cơ sở vật chất để tính từng bước tăng về chất tức là cũng số người đó thì chi phí tiêu thụ của họ sẽ tăng lên thì doanh thu mới đảm bảo.

B. Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thống nhất thông qua các vấn đề sau:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về hoạt động quản lý điều hành, kiểm soát công ty, các kết quả kinh doanh năm 2012 như sau:

- Tổng doanh thu: 157.123.808.612 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 86.595.841.614 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 64.963.907.981 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua đánh giá của HĐQT trong báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II (2008 – 2012) và phương án kinh doanh nhiệm kỳ III (2013 – 2017).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua các chỉ tiêu – kế hoạch năm 2013.

- Tổng doanh thu năm 2012 (không thuế VAT) : 169 tỷ đồng
- Tổng chi phí Quảng cáo, Khuyến mãi, Tiếp thị, Ca nhạc : 6,0% Doanh thu thuần
- Tổng quỹ lương $\left\{ \begin{array}{l} : 16,0\% \text{ Doanh thu thuần} + \\ \text{phụ cấp 200 triệu / tháng cho CBNV} \end{array} \right.$
(bao gồm cả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát Công ty là 1,0%)
- Mức khấu hao/năm : 6 tỷ
- Tổng nguồn tích lũy (Lãi + Khấu hao + Phân bổ công cụ dụng cụ)/Tổng doanh thu: 50% Tổng doanh thu (Tương đương 84,5 tỷ đồng).
- Cổ tức cho cổ đông năm 2013 tối thiểu : 36%/VĐL

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012.

Khoản mục	Đơn vị tính: Đồng
1. Tổng doanh thu	157.123.808.612
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	86.595.841.614
3. Tổng mức trích lập các quỹ	13.913.255.732
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	64.963.907.981
5. Tổng nguồn vốn tích lũy	92.089.931.303
6. Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	51.050.652.249

7. Chi cổ tức cho cổ đông 60%/VĐL

50.700.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua tờ trình trích quỹ khen thưởng năm 2012 cho HĐQT, Ban TGD và CBNV công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 6. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán năm 2013

Chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính cho năm 2013, Đại hội nhất trí giao cho HĐQT căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín đơn vị kiểm toán để chọn 1 trong 07 Công ty Kiểm toán theo danh sách lựa chọn chỉ định thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2013.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua phương án và chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty năm 2013.

Đại hội thống nhất thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 84.500.000.000 đồng lên 169.000.000.000 đồng với nội dung như sau:

Nội dung phương án	
1. Tổ chức phát hành:	CTCP CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
2. Mã chứng khoán:	DSN
3. Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	8.450.000 cổ phiếu
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	84.500.000.000 đồng. (Tám mươi tư tỷ năm trăm triệu) đồng.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	8.450.000 cổ phiếu
Trong đó:	
+ Cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 25%):	2.112.500 cổ phiếu
+ Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%):	422.500 cổ phiếu
+ Đối tác chiến lược (tỷ lệ 70%):	5.915.000 cổ phiếu
8. Giá chào bán dự kiến:	Hội đồng quản trị xây dựng giá bán cho từng đối tượng cổ đông hiện hữu, cán bộ nhân viên, đối tác chiến lược nêu trên và trình đại hội cổ đông thông qua bằng hình thức Đại hội cổ đông bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trên cơ sở đảm bảo nhu cầu vốn đầu tư cho công ty.
9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:	Hội đồng quản trị xem xét, xây dựng phương án khả thi đầu tư và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của các dự án có sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 84,5 tỷ đồng lên 169 tỷ đồng lần này để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng

hình thức Đại hội cổ đông bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trên cơ sở đảm bảo nhu cầu vốn đầu tư cho công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 8. Thông qua nội dung Điều lệ mới theo quy định của Bộ tài chính (Thông tư số 121/2012/TT-BTC) với 26 Chương, 56 Điều. Số phiếu tán thành đạt tỷ lệ 100% số cổ phiếu hiện diện.

Bổ sung vào điều 12 khoản 2: “Tham gia các cuộc họp Đại Hội cổ đông và thực hiện các quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc bỏ phiếu từ xa theo phương thức phù hợp được công ty quy định”. Cổ đông có thể uỷ quyền cho thành viên HĐQT làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100%.

Khoản 1 Điều 33 Điều lệ sửa đổi theo Thông tư 121/2012/TT-BTC được quy định như sau: “BKS phải có từ 03 đến 05 thành viên. Trong BKS phải có ít nhất 01 thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. BKS phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm trưởng ban” theo khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen ngày 01 tháng 3 năm 2008

+ Tỷ lệ biểu quyết có kết quả như sau:

- Đồng ý : 90,83%
- Không đồng ý : 9,17%
- Không ý kiến : 0%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 90,83% số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Căn cứ theo điều lệ của công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết. Vì vậy, vấn đề này được thông qua.

Điều 9: Đại hội thông qua số lượng HĐQT là 7 thành viên & BKS là 3 thành viên trong nhiệm kỳ III (2013 – 2017).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

PHẦN III: BẦU HĐQT VÀ BKS – NHIỆM KỲ III (2013 – 2017)

1. HĐQT và BKS nhiệm kỳ II từ nhiệm.
2. HĐQT nhiệm kỳ II giới thiệu danh sách ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III.
3. Giới thiệu và thông qua Ban Bầu cử:

- Ông Vũ Ngọc Tuấn Tổ Trưởng
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai Tổ Phó
- Bà Nguyễn Thuỳ An Tổ Viên

4. Ban bầu cử làm việc:

4.1. Đại hội thông qua danh sách ứng viên HĐQT và BKS:

STT	ỨNG VIÊN HĐQT	ỨNG VIÊN BKS
01	Ông Nguyễn Quốc Anh	Bà Phạm Ngọc Lệ
02	Ông Hoàng Văn Bá	Bà Nguyễn Thị Nguyên
03	Ông Phạm Duy Hưng	Bà Thái Uyển Phấn
04	Ông Hồ Duy Hùng	Ông Đặng Ngọc Thiên Tử
05	Ông Nguyễn Quốc Khánh	
06	Ông Đặng Ngọc Nghĩa	
07	Ông Nguyễn Quang Vinh	

4.2. Đại hội thông qua thể lệ bầu cử

4.3. Ban bầu cử công bố biên bản kết quả bầu cử. Đại hội Cổ đông công nhận kết quả bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (đính kèm biên bản kết quả bầu cử) như sau:

4.3.1. Hội đồng Quản trị:

- Ông Phạm Duy Hưng
- Ông Đặng Ngọc Nghĩa
- Ông Hoàng Văn Bá
- Ông Nguyễn Quốc Anh
- Ông Hồ Duy Hùng – HĐQT độc lập
- Ông Nguyễn Quang Vinh
- Ông Nguyễn Quốc Khánh – HĐQT độc lập

4.3.2. Ban Kiểm soát:

- Ông Đặng Ngọc Thiên Tử
- Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Bà Phạm Ngọc Lệ

5. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát thống nhất:

5.1. Hội đồng Quản trị:

- Ông Phạm Duy Hưng Chủ tịch
- Ông Nguyễn Quốc Anh Phó chủ tịch
- Ông Hồ Duy Hùng Phó chủ tịch thường trực
- Ông Đặng Ngọc Nghĩa Ủy viên kiêm TGD
- Ông Hoàng Văn Bá Ủy viên
- Ông Nguyễn Quang Vinh Ủy viên
- Ông Nguyễn Quốc Khánh Ủy viên

5.2. Ban Kiểm soát

- Ông Đặng Ngọc Thiên Tử Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Nguyên Kiểm soát viên
- Bà Phạm Ngọc Lệ Kiểm soát viên

6. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát mới nhận nhiệm vụ.

PHẦN IV: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ III VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Thư ký đoàn đọc Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2013 và Đại hội thông qua các nội dung đã nêu.
2. Chủ tịch đoàn phát biểu bế mạc đại hội.

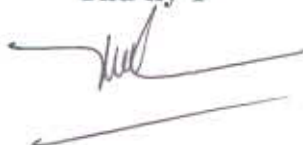
Đại hội cổ đông thường niên lần 1 nhiệm kỳ III của Cty Cổ Phần Công Viên Nước Đầm Sen thành công và bế mạc vào lúc 15 giờ 00 ngày 02 tháng 02 năm 2013.

Thư ký 2



Châu Thái Tường Thy

Thư ký 1



Vũ thị Hồng Nhung



Phạm Duy Hưng

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen
lần 1 nhiệm kỳ III (2013-2017)

Hôm nay ngày 02 tháng 02 năm 2013 vào lúc 13h tại Hội trường Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen

Chúng tôi gồm các Ông, Bà có tên sau đây :

- | | |
|---------------------------|---------------------|
| 1/ Ô. Vũ Ngọc Tuấn | Tổ trưởng Tổ bầu cử |
| 2/ B. Nguyễn Thị Ngọc Mai | Tổ phó Tổ bầu cử |
| 3/ B. Nguyễn Thùy An | Tổ viên Tổ bầu cử |

Được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen lần 1 nhiệm kỳ III (2013-2017) tín nhiệm bầu vào tổ bầu cử để tổ chức Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty cổ phần công viên nước Đầm Sen lần 1 nhiệm kỳ III (2013-2017) .

Đại hội đã biểu quyết danh sách đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty cổ phần công viên nước Đầm Sen lần 1 nhiệm kỳ III năm 2013-2017 gồm 7 thành viên (xếp theo vần ABC) gồm các ông, bà có tên sau :

- 1 Ô. Nguyễn Quốc Anh
- 2 Ô. Hoàng Văn Bá
- 3 Ô. Phạm Duy Hưng
- 4 Ô. Hồ Duy Hùng
- 5 Ô. Nguyễn Quốc Khánh
- 6 Ô. Đặng Ngọc Nghĩa
- 7 Ô. Nguyễn Quang Vinh

Và danh sách đề cử bầu thành viên Ban Kiểm soát là 4 thành viên (xếp theo vần ABC) gồm các ông, bà có tên sau :

- 1 B. Phạm Ngọc Lệ
- 2 B. Nguyễn Thị Nguyên
- 3 B. Thái Uyển Phấn
- 4 Ô. Đặng Ngọc Thiên Tử

Danh sách những ứng viên trúng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen lần 1 nhiệm kỳ III (2013-2017) có số phiếu tín nhiệm từ cao đến thấp như sau:

Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị:

1/ Ô. Phạm Duy Hưng	10.281.831 phiếu	150.20%
2/ Ô. Đặng Ngọc Nghĩa	9.001.020 phiếu	131.49%
3/ Ô. Hoàng Văn Bá	7.748.933 phiếu	113.20%
4/ Ô. Nguyễn Quốc Anh	7.547.770 phiếu	110.26%
5/ Ô. Hồ Duy Hùng	5.202.865 phiếu	76.01%
6/ Ô. Nguyễn Quang Vinh	4.646.269 phiếu	67.88%
7/ Ô. Nguyễn Quốc Khánh	4.536.879 phiếu	66.28%

Danh Sách trúng cử Ban Kiểm soát:

1/ Ô. Đặng Ngọc Thiên Tử	8.163.663 phiếu	119.26%
2/ B. Nguyễn Thị Nguyên	5.761.974 phiếu	84.17%
3/ B. Phạm Ngọc Lệ	4.649.932 phiếu	67.93%

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 13h30 cùng ngày. Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản được lập thành 04 bản lưu vào hồ sơ, tài liệu của Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen lần 1 nhiệm kỳ III (2013-2017).

Thành viên Tổ bầu cử

Tổ trưởng



Vũ Ngọc Tuấn

Tổ phó



Nguyễn Thị Ngọc Mai

Tổ viên



Nguyễn Thùy An